

4. Chia xã Sơn Lư thành 2 xã lấy tên là xã Sơn Lư và xã Sơn Hà.

— Xã Sơn Lư gồm các chòm bản Bôn, Hao, Hẹ, Păng, Sỏi, Lám và Vin với 7.862 hécta diện tích tự nhiên và 2.735 nhân khẩu.

Địa giới xã Sơn Lư ở phía đông giáp xã Sơn Hà; phía tây giáp xã Sơn Điện; phía nam giáp xã Tam Lư; phía bắc giáp xã Trung Thành.

— Xã Sơn Hà gồm các chòm bản Hạ, Làng, Lầu và Xum với 7.000 hécta diện tích tự nhiên và 2.725 nhân khẩu.

Địa giới xã Sơn Hà ở phía đông giáp huyện Lang Chánh; phía tây giáp xã Sơn Lư; phía nam giáp xã Tam Lư; phía bắc giáp xã Trung Thượng.

5. Chia xã Trung Thành thành 2 xã lấy tên là xã Trung Thành và xã Thành Sơn.

— Xã Trung Thành gồm các chòm bản Cá, Chiềng, Tang, Trung Lập, Trung Tân, Phai, Lọng và Sậy với 8.222 hécta diện tích tự nhiên và 2.680 nhân khẩu.

Địa giới xã Trung Thành ở phía đông và phía nam giáp xã Phú Thanh; phía tây giáp xã Trung Sơn; phía bắc giáp xã Thành Sơn.

— Xã Thành Sơn gồm các chòm bản Bai, Bước, Pu, Tân Hương, Thành Tân và Thành Yên với 5.298 hécta diện tích tự nhiên và 2.720 nhân khẩu.

Địa giới xã Thành Sơn ở phía đông giáp xã Phú Thanh; phía tây giáp xã Trung Sơn; phía nam giáp xã Trung Thành; phía bắc giáp tỉnh Hà Sơn Bình.

6. Chia xã Tam Lư thành 2 xã lấy tên là xã Tam Lư và xã Tam Thanh.

— Xã Tam Lư gồm các chòm bản Hát, Hậu, Muống, Sại và Tình với 4.500 hécta diện tích tự nhiên và 2.800 nhân khẩu.

Địa giới xã Tam Lư ở phía đông giáp xã Sơn Hà; phía tây và phía bắc giáp xã Sơn Điện; phía nam giáp xã Tam Thanh.

— Xã Tam Thanh gồm các chòm bản Bôn, Cha Long, Mò, Kham, Na Ấn, Ngâm, Pa và Phe với 9.300 hécta diện tích tự nhiên và 2.840 nhân khẩu.

Địa giới xã Tam Thanh ở phía đông giáp huyện Lang Chánh; phía tây và phía nam giáp nước Lào; phía bắc giáp xã Sơn Điện và xã Tam Lư.

Điều 2.— Ủy ban Nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký
NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 22-HĐBT ngày 1-3-1988 về việc phân vạch địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện Anh Sơn, Con Cuông, Nghi Xuân và Tân Kỳ thuộc tỉnh Nghệ Tĩnh.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Quyết định số 64B-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 12-9-1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh và Ban Tổ chức của Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay phân vạch địa giới hành chính một số xã, thị trấn của các huyện Anh Sơn, Con Cuông, Nghi Xuân và Tân Kỳ như sau :

A. Huyện Anh Sơn :

Tách 28 hécta diện tích tự nhiên và 26 nhân khẩu của xã Hội Sơn; xóm Đường Bẩy của xã Phúc Sơn gồm 92 hécta diện

tích tự nhiên và 87 nhân khẩu; xóm Chợ Mùa của xã Thạch Sơn gồm 93 héc-ta diện tích tự nhiên và 180 nhân khẩu cùng 3.291 nhân khẩu là cán bộ, công nhân viên Nhà nước và người ăn theo của các cơ quan đóng trên địa bàn này để thành lập thị trấn Anh Sơn.

Thị trấn Anh Sơn có tổng diện tích tự nhiên 216 héc-ta và 3.584 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Anh Sơn ở phía đông giáp xã Phúc Sơn; phía tây giáp xã Hội Sơn; phía nam giáp các xã Phúc Sơn và Thạch Sơn; phía bắc giáp xã Thạch Sơn.

Sau khi phân vạch địa giới hành chính:

— Xã Hội Sơn còn 3 xóm Già Hội, Khe Bàng và Khe Trang với 5.294 héc-ta diện tích tự nhiên và 6.429 nhân khẩu.

Địa giới xã Hội Sơn ở phía đông giáp thị trấn Anh Sơn; phía tây giáp xã Trường Sơn và huyện Con Cuông; phía nam giáp xã Phúc Sơn; phía bắc giáp xã Đức Sơn.

— Xã Phúc Sơn còn 4 xóm Bàu Sen, Nhà Bèo, Rú Bàu và Tích Tích với 3.608 héc-ta diện tích tự nhiên và 4.650 nhân khẩu.

Địa giới xã Phúc Sơn ở phía đông giáp xã Long Sơn; phía tây giáp thị trấn Anh Sơn; phía nam giáp huyện Thanh Chương; phía bắc giáp xã Vinh Sơn.

— Xã Thạch Sơn còn 3 xóm Nhà Thờ, Làng Cũ và Rạng với 394 héc-ta diện tích tự nhiên và 2.220 nhân khẩu.

Địa giới xã Thạch Sơn ở phía đông giáp xã Phúc Sơn; phía tây giáp xã Đức Sơn; phía nam giáp thị trấn Anh Sơn; phía bắc giáp các xã Đức Sơn và Vinh Sơn.

B. Huyện Con Cuông:

Tách các xóm Đồng Tiến, Tân Yên, Tân Tiến và Việt Tiến của xã Bồng Khê để thành lập thị trấn Con Cuông.

Thị trấn Con Cuông có 998 héc-ta diện tích tự nhiên và 6.030 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Con Cuông ở phía đông và phía bắc giáp xã Bồng Khê; phía tây giáp xã Chi Khê; phía nam giáp xã Yên Khê.

Sau khi phân vạch địa giới hành chính: Xã Bồng Khê còn 6 xóm Khe Rạn, Tân Dân, Tân Hòa, Thanh Đào, Thanh Nam và Vinh Hoàn với 2.051,15 héc-ta diện tích tự nhiên và 1.250 nhân khẩu.

Địa giới xã Bồng Khê ở phía đông giáp huyện Anh Sơn; phía tây giáp xã Chi Khê và thị trấn Con Cuông; phía nam giáp xã Yên Khê và thị trấn Con Cuông; phía bắc giáp các xã Độn Phục và Mậu Đức.

C. Huyện Nghi Xuân:

Tách xóm Tiến Hòa của xã Tiên Điền gồm 59,30 héc-ta diện tích tự nhiên và 507 nhân khẩu; xóm Giang Thủy của xã Xuân Giang gồm 22,5 héc-ta diện tích tự nhiên và 588 nhân khẩu cùng 2.298 nhân khẩu là cán bộ, công nhân viên Nhà nước và người ăn theo của các cơ quan đóng trên địa bàn này để thành lập thị trấn Nghi Xuân.

Thị trấn Nghi Xuân có tổng diện tích tự nhiên 81,8 héc-ta với 3.393 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Nghi Xuân ở phía đông giáp xã Tiên Điền; phía tây giáp xã Xuân Giang; phía nam giáp các xã Tiên Điền và Xuân Giang; phía bắc giáp sông Lam.

Sau khi phân vạch địa giới hành chính:

— Xã Tiên Điền còn 12 xóm Tiên An, Tiên Chương, Tiên Giang, Tiên Hòa, Tiên Hồng, Tiên Lam, Tiên Mỹ, Tiên Phong, Tiên Quang, Tiên Thanh, Tiên Thuận và Lam Thủy với 373,7 héc-ta diện tích tự nhiên và 5.483 nhân khẩu.

Địa giới xã Tiên Điền ở phía đông giáp xã Xuân Hải; phía tây giáp thị trấn Nghi Xuân; phía nam giáp xã Xuân Yên; phía bắc giáp sông Lam.

— Xã Xuân Giang gồm 7 xóm Ba Tiên, Hồng Khánh, Hồng Lam, Hồng Nhân, Hồng Thịnh, Hồng Tiến và Lam Sơn với 942,50 héc-ta diện tích tự nhiên và 3.476 nhân khẩu.

Địa giới xã Xuân Giang ở phía đông và phía bắc giáp thị trấn Nghi Xuân; phía

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 * 99338

tây giáp xã Xuân An; phía nam giáp xã Xuân Mỹ.

D. Huyện Tân Kỳ :

Chia xã Kỳ Sơn thành 3 đơn vị hành chính lấy tên là xã Kỳ Sơn, xã Kỳ Tân và thị trấn Tân Kỳ.

— Xã Kỳ Sơn có 5 xóm Diên Hồng, Kỳ Lân, Kỳ Lâm, Phương Minh, Tiên phong và 3 hợp tác xã Đội Cung (Bãi Chật); Kỳ Nam (Búng Bò); Xuân Liên (Làng Rào) với 5.116,50 héc-ta diện tích tự nhiên và 7.288 nhân khẩu.

Địa giới xã Kỳ Sơn ở phía đông giáp thị trấn Tân Kỳ và xã Kỳ Tân; phía tây giáp xã Nghĩa Hành; phía nam giáp huyện Đô Lương; phía bắc giáp xã Nghĩa Phúc.

— Xã Tân Kỳ có 6 xóm Bãi Rỏi, Lưu Kỳ, Quý Hậu, Tân Đà, Tân Tiến, Xuân Lam và hợp tác xã Thanh Tân (Bến Choại) với 3.257,05 héc-ta diện tích tự nhiên và 3.802 nhân khẩu.

Địa giới xã Kỳ Tân ở phía đông giáp xã Nghĩa Dũng; phía tây giáp thị trấn Tân Kỳ và xã Kỳ Sơn; phía nam giáp huyện Đô Lương; phía bắc giáp các xã Nghĩa Dũng và Nghĩa Phúc.

— Thị trấn Tân Kỳ có xóm Lạt, xóm Kỳ Công của xã Kỳ Sơn (cũ) và các cơ quan đóng trên địa bàn huyện lỵ với 214,89 héc-ta diện tích tự nhiên và 5.870 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Tân Kỳ ở phía đông và phía bắc giáp xã Kỳ Tân; phía tây giáp xã Kỳ Sơn; phía nam giáp các xã Kỳ Sơn và Kỳ Tân.

Điều 2. — Ủy ban Nhân dân tỉnh Nghệ Tĩnh và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

K.T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký

NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 30-HĐBT ngày 9-5-1988 về các chính sách đổi mới cơ chế quản lý xây dựng cơ bản.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Đề cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết Trung ương lần thứ 3 (khóa VI) về đổi mới quản lý kinh tế trong lĩnh vực xây dựng cơ bản;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay ban hành bản quy định về các chính sách đổi mới cơ chế quản lý xây dựng cơ bản nhằm chuyển hoạt động của đơn vị kinh tế cơ sở xây dựng sang hạch toán kinh doanh, xác định trách nhiệm và quyền hạn của chủ đầu tư, tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước về xây dựng cơ bản.

Điều 2. — Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ. Căn cứ vào các điều khoản có liên quan đến chức năng của mình, các cơ quan quản lý Nhà nước có chức năng tổng hợp chịu trách nhiệm ra thông tư hướng dẫn, đồng thời rà soát, chỉnh lý lại các văn bản đã ban hành trước đây cho phù hợp với cơ chế quản lý quy định trong văn bản này.

Điều 3. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng

Quyền Chủ tịch

VÔ VĂN KIỆT